

Số: 3403/2015/QĐ-ABIC-TSTQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Quy tắc bảo hiểm trách nhiệm sản phẩm**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP**

Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 ngày 09/12/2000, Luật Kinh doanh bảo hiểm sửa đổi năm 2010 và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 38 GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 18/10/2006 và các Giấy phép điều chỉnh;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp (ABIC) ban hành theo Nghị quyết số 66/2014/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014;

Căn cứ Quyết định số 2850/2015/QĐ-HĐQT-TCHC ngày 13/11/2015 của Tổng giám đốc về việc thành lập Tổ soạn thảo Quy tắc tại ABIC;

Căn cứ Biên bản họp Tổ soạn thảo quy tắc ngày 24/12/2015;

Căn cứ yêu cầu thực tiễn hoạt động kinh doanh;

Theo đề nghị của Phòng Tài sản Kỹ thuật tại Tờ trình ngày 31/12/2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Ban hành kèm theo Quyết định này “**Quy tắc bảo hiểm trách nhiệm sản phẩm**”.

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2016. Quy tắc bảo hiểm trách nhiệm sản phẩm và trách nhiệm công cộng được ban hành kèm theo Quyết định số 247-07/2007/QĐ-ABIC-TSKT ngày 30/8/2007 của Tổng Giám đốc (Quy tắc 247) hết hiệu lực kể từ ngày ký Quyết định này.

Hợp đồng bảo hiểm và/hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm đã ký kết theo Quy tắc 247 thì áp dụng Quy tắc 247 để giải quyết quyền lợi bảo hiểm, xử lý quyền và nghĩa vụ của các bên liên quan.

**Điều 3:** Thành viên Ban Tổng giám đốc, Trưởng các Phòng tại Trụ sở chính, Giám đốc các Chi nhánh thuộc ABIC chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch HĐQT (để b/c);
- Thành viên HĐQT chuyên trách;
- Ban Kiểm soát;
- Ban KTKSNB, Ban QLRR;
- Lưu: TCHC, TKPC, Tk Cty.



Hoàng Thị Tính

# QUY TẮC BẢO HIỂM TRÁCH NHIỆM SẢN PHẨM

(Ban hành kèm theo quyết định số 5403/QĐ-QĐ-ABIC-TSTQT ngày 31/12/2015

của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bảo Hiểm Ngân Hàng Nông Nghiệp)

Căn cứ vào các điều kiện, điều khoản, các điểm loại trừ và hạn mức trách nhiệm nêu trong Quy tắc bảo hiểm /Hợp đồng/Giấy chứng nhận bảo hiểm và bất kỳ Sửa đổi bổ sung nào (nếu có), dựa vào Giấy yêu cầu bảo hiểm và kê khai của người được bảo hiểm với điều kiện người được bảo hiểm đã thanh toán phí bảo hiểm đầy đủ, đúng thời hạn cho Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp (dưới đây gọi là “ABIC”), ABIC sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm:

1. Toàn bộ những khoản tiền mà Người được bảo hiểm có trách nhiệm pháp lý phải bồi thường đối với:

- 1.1. thương tật hoặc bệnh tật bất ngờ đối với bất cứ người nào;
- 1.2. tổn thất, thiệt hại bất ngờ đối với tài sản

gây ra bởi hàng hóa được bán ra, cung cấp, sửa chữa, thay thế hay được xử lý hoặc giải quyết bởi Người được bảo hiểm liên quan đến hoạt động kinh doanh của Người được bảo hiểm và xảy ra trong thời hạn bảo hiểm và trong phạm vi địa lý quy định trong Hợp đồng/Giấy chứng nhận bảo hiểm và xảy ra hoặc được gây ra như mô tả trong Phụ lục.

2. Toàn bộ chi phí kiện tụng

- 2.1. mà Người được bảo hiểm phải trả cho bất cứ người khiếu nại;
- 2.2. đã phát sinh với sự đồng ý bằng văn bản của ABIC

về bất kỳ khiếu nại nào đòi Người được bảo hiểm bồi thường mà việc bồi thường đó phù hợp với các quy định trong Quy tắc bảo hiểm này;

QUY ĐỊNH rằng trách nhiệm của ABIC về các khoản phải bồi thường cho bất kỳ một hay nhiều người khiếu nại nào đối với phát sinh từ một sự cố hay nhiều sự cố cùng một nguyên nhân gốc, sẽ không vượt quá hạn mức trách nhiệm đã nêu trong Hợp đồng/Giấy chứng nhận bảo hiểm cho mỗi sự cố, và tổng mức trách nhiệm bồi thường đối với tất cả các thương tật, tổn thất hay thiệt hại là hậu quả của tất cả các sự cố xảy ra trong thời hạn bảo hiểm sẽ không vượt quá hạn mức trách nhiệm cho mỗi thời hạn bảo hiểm ghi trong Hợp đồng/Giấy chứng nhận bảo hiểm .

Trong trường hợp Người được bảo hiểm bị chết, thì đối với trách nhiệm mà Người được bảo hiểm gây ra, ABIC sẽ bồi thường cho Người đại diện của Người được bảo hiểm theo điều kiện và phụ thuộc vào hạn mức giới hạn quy định trong Hợp đồng bảo hiểm với điều kiện là Người

đại diện đó phải tuân thủ, thực hiện đầy đủ các điều kiện, điều khoản, các điểm loại trừ trong Quy tắc bảo hiểm này như thể chính họ là Người được bảo hiểm.

## NHỮNG ĐIỂM LOẠI TRỪ

Quy tắc bảo hiểm này không bảo hiểm:

1. Trách nhiệm đối với thương tật, ốm đau về Người hay tổn thất, thiệt hại về tài sản do hành động hành động cố ý hoặc cố ý sơ suất của Người được bảo hiểm hoặc Người làm công hoặc Người đại lý của Người được bảo hiểm.
2. Trách nhiệm theo thoả thuận của Người được bảo hiểm, trừ khi trách nhiệm đó mặc nhiên Người được bảo hiểm phải chịu trách nhiệm cho dù có hay không có thoả thuận đó.
3. Trách nhiệm về thương tật hay ốm đau của bất kỳ người nào theo hợp đồng dịch vụ hay học việc với Người được bảo hiểm, nếu trách nhiệm đó phát sinh trong quá trình người đó làm việc cho Người được bảo hiểm hoặc về những khoản tiền mà Người được bảo hiểm phải trả theo quy định luật pháp liên quan tới thương tật và ốm đau do nghề nghiệp.
4. Trách nhiệm về tổn thất hoặc thiệt hại đối với tài sản
  - 4.1. thuộc sở hữu của Người được bảo hiểm;
  - 4.2. dưới quyền quản lý hay kiểm soát của Người được bảo hiểm hay người làm công, người đại lý của Người được bảo hiểm.
5. Trách nhiệm về thương tật, ốm đau, tổn thất hay thiệt hại
  - 5.1. gây ra bởi bất cứ vật gì Người được bảo hiểm mua mà theo đó trách nhiệm pháp lý của người bán hàng được xác định hoặc giới hạn theo quy định của pháp luật liên quan;
  - 5.2. gây ra bởi bất kỳ hàng hóa (hay bao bì chứa hàng hóa đó)
    - 5.2.1 được quản lý hay dưới sự kiểm soát của Người được bảo hiểm;
    - 5.2.2 được cung cấp bởi Người được bảo hiểm liên quan đến hoạt động kinh doanh được thực hiện tại bất kỳ địa điểm nào khác ngoài giới hạn vi địa lý quy định trong hợp đồng;
6. Trách nhiệm của Người được bảo hiểm về thương tật thân thể hay tổn thất, thiệt hại tài sản phát sinh trực tiếp hay gián tiếp từ việc thiết kế, quy hoạch, công thức hay chỉ dẫn về, hoặc các thông tin chi tiết của bất kỳ hàng hóa nào hoặc hướng dẫn, chỉ định hoặc các thông tin về những đặc tính, sử dụng, bảo quản đối với bất kỳ hàng hóa nào.
7. Trách nhiệm về tổn thất hoặc thiệt hại của hàng hóa cung cấp bởi Người được bảo hiểm trong trường hợp tổn thất hay thiệt hại là do khiếm khuyết bên trong hoặc tính chất độc hại hoặc sự không phù hợp của hàng hóa đó.

8. Bất kỳ vụ kiện đòi bồi thường nào do tòa án Quốc gia, lãnh thổ nằm ngoài Quốc gia nơi đặt trụ sở chính của Người được bảo hiểm được ghi trong Hợp đồng/Giấy chứng nhận bảo hiểm.
9. Mọi trách nhiệm pháp lý dưới bất kỳ hình thức nào trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra bởi hay qui kết cho hoặc phát sinh từ nguyên nhân sau:
  - 9.1. hoạt động phóng xạ ion hoá hoặc nhiễm phóng xạ từ năng lượng hạt nhân hay chất thải hạt nhân từ quá trình đốt năng lượng hạt nhân (bao gồm cả quá trình tự duy trì hoặc phân hủy hạt nhân);
  - 9.2. sự phóng xạ, nhiễm độc, nổ các tài sản nguy hiểm của việc lắp ráp nguyên tử nổ hoặc vũ khí nguyên tử hoặc các cấu thành vật chất có liên quan;
  - 9.3. bệnh phổi do chất amiăng hay các bệnh liên quan (kể cả bệnh ung thư) phát sinh do có sự tồn tại việc sản xuất, xử lý các quy trình chế tạo, bán, phân phối, lưu kho, sử dụng chất amiăng, các sản phẩm amiăng hoặc sản phẩm có chứa chất amiăng.
10. Trách nhiệm trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra do hoặc vì
  - 10.1. chiến tranh, xâm lược, hành động thù địch của nước ngoài, chiến sự hay các hoạt động chiến tranh (có tuyên chiến hay không tuyên chiến);
  - 10.2. nội chiến, chiến sự, bạo động dân sự là những hoạt động do nổi loạn của quân chúng, quân sự, bạo động, cách mạng, trung thu, tiếm quyền;
  - 10.3. Thiết quân luật hay công bố tình trạng khẩn cấp hay bất kỳ một sự kiện hoặc nguyên nhân nào dẫn đến việc công bố hay duy trì tình trạng thiết quân luật hay tình trạng khẩn cấp;
  - 10.4. bất kỳ hành động của người nào nhân danh hay có liên quan đến mọi tổ chức có những hành động trực tiếp bằng vũ lực nhằm lật đổ chính phủ hợp pháp hay thực tế hoặc gây ảnh hưởng đến chính quyền bằng hành động khủng bố hay bạo lực hoặc cướp phá có liên quan tới bất kỳ những sự cố nào đã nói ở trên.

## CÁC ĐIỀU KIỆN

Quy tắc bảo hiểm, giấy chứng nhận bảo hiểm, các sửa đổi bổ sung và phụ lục kèm theo được xem là bộ phận của Hợp đồng và bất cứ từ ngữ hoặc thành ngữ nào đã có một nghĩa trong bất cứ phần nào của quy tắc bảo hiểm này hoặc Hợp đồng/Giấy chứng nhận bảo hiểm, sửa đổi bổ sung hay phụ lục thì sẽ giữ mãi nghĩa đó ở bất cứ chỗ nào mà nó xuất hiện.

1. Trong trường hợp có bất cứ sự cố nào có thể dẫn tới việc khiếu nại bồi thường theo Quy tắc bảo hiểm này, Người được bảo hiểm phải nhánh chóng thông báo cho ABIC về sự cố đó bằng văn bản. Mọi thư từ, khiếu nại, giấy triệu tập của tòa án hay kiện cáo phải thông báo hay gửi cho ABIC ngay khi nhận được.
2. Người được bảo hiểm nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của ABIC sẽ không được từ chối trách nhiệm, thương thảo hoặc thừa nhận, hoặc đề nghị, hứa hẹn hoặc chi trả cho bất kỳ một sự cố hoặc khiếu nại nào, và nếu cần, ABIC nhân danh Người được bảo hiểm có quyền tiếp quản và tiến hành việc bào chữa bất kỳ khiếu nại nào hoặc khiếu kiện đòi bồi thường từ người khác. Vì lợi ích và bằng chi phí của mình, ABIC có toàn quyền trong việc tiến hành bất kỳ thủ tục khiếu kiện nào và có quyền giải quyết bất kỳ

khiếu nại nào và Người được bảo hiểm phải cung cấp thông tin, hỗ trợ ABIC theo yêu cầu của ABIC.

3. Trong bất kỳ trường hợp xảy ra thương tật, ốm đau, tổn thất, thiệt hại, ABIC sẽ thanh toán cho Người được bảo hiểm số tiền tối đa quy định trong Hợp đồng bảo hiểm cho sự cố đó hoặc số tiền ít hơn tùy theo kết quả giải quyết khiếu nại phát sinh từ sự cố đó, sau đó ABIC sẽ không chịu trách nhiệm gì thêm đối với sự cố đó ngoại trừ chi phí kiện tụng đã chịu trước ngày thanh toán bồi thường.
4. Nếu vào thời điểm khiếu nại phát sinh theo Quy tắc bảo hiểm này còn có Hợp đồng bảo hiểm khác bảo hiểm cùng một trách nhiệm, ABIC sẽ không chịu trách nhiệm trả nhiều hơn phần tỷ lệ tương ứng phải chịu cho khiếu nại đó.
5. Vào mọi thời điểm thích hợp nhằm mục đích kiểm tra hoặc tìm hiểu, ABIC có thể cử nhân viên hoặc đại lý của mình đến khu nhà hoặc bất kỳ địa điểm nào trong phạm vi được bảo hiểm hoặc là nơi xảy ra thương tật, bệnh tật hay tổn thất, thiệt hại và có thể yêu cầu giữ nguyên hiện trường để kiểm tra trong một thời gian hợp lý và Người được bảo hiểm phải tạo điều kiện cần thiết cho công việc này.
6. Người được bảo hiểm phải thông báo ngay bằng văn bản cho ABIC về mọi thay đổi vật chất khác với điều kiện thực tế khi yêu cầu bảo hiểm.
7. Người được bảo hiểm phải áp dụng mọi biện pháp thích hợp để ngăn ngừa cung cấp các hàng hóa và/hoặc bao bì, đồ đạc chứa trong điều kiện không tốt và không phù hợp với mục đích sử dụng của nó và phải thực hiện các biện pháp hợp lý nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật, các quy chế của ngành, chỉ dẫn của luật pháp hoặc của chính quyền địa phương.
8. ABIC có quyền hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm bằng cách thông báo trước ba mươi (30) ngày trước cho Người được bảo hiểm bằng thư bảo đảm tới địa chỉ cuối cùng được biết và trong trường hợp như vậy, ABIC sẽ hoàn lại cho Người được bảo hiểm số phí cho phần bảo hiểm chưa kết thúc tính theo tỉ lệ (sau khi điều chỉnh theo điều kiện số 9 nếu cần thiết).
9. Nếu phí bảo hiểm áp dụng cho Hợp đồng bảo hiểm được xác định dựa vào số ước tính do Người được bảo hiểm cung cấp, thì Người được bảo hiểm phải lưu lại hồ sơ gốc tất cả các tài sản liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm và cho phép ABIC kiểm tra các hồ sơ đó vào bất kỳ khi nào cần thiết. Trong vòng một tháng trước ngày hết hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm, Người được bảo hiểm phải cung cấp cho ABIC bản danh mục các tài sản đó và các thông tin khi ABIC yêu cầu. Phí bảo hiểm cho thời hạn hiệu lực hợp đồng sẽ được điều chỉnh dựa vào bản danh mục và các thông tin khai báo đó và Người được bảo hiểm có thể phải trả thêm hay có thể được hoàn trả lại phần phí chênh lệch, tuy nhiên phí bảo hiểm thực tế không thấp hơn phí tối thiểu được quy định rõ trong Hợp đồng/Giấy chứng nhận bảo hiểm.
10. Tất cả tranh chấp phát sinh từ hay theo Quy tắc bảo hiểm này sẽ được giải quyết theo sự phán quyết của cơ quan tài phán tại Việt Nam. Nếu ABIC bác bỏ trách nhiệm đối với khiếu nại của người được bảo hiểm thì trong vòng không quá 12 tháng kể từ khi có sự bác bỏ khiếu nại của người được bảo hiểm phải đưa ra cơ quan tài phán giải quyết theo đúng các điều kiện, điều khoản nêu ra trong Quy tắc bảo hiểm này, nếu không khiếu nại sẽ được xem như đã bị hủy bỏ và không còn giá trị khiếu nại đòi bồi thường.

11. Việc Người được bảo hiểm phải thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các điều kiện, điều khoản của Quy tắc bảo hiểm này, nhất là khi liên quan đến bốn phận của Người được bảo hiểm phải thực hiện hay tuân thủ, sự trung thực của lời khai và các câu trả lời trong Giấy yêu cầu bảo hiểm là điều kiện tiên quyết cho việc giải quyết bồi thường của ABIC theo Quy tắc bảo hiểm này.

